

Số: 207/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 291/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Hoài T, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: tổ E, khóm T, thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Chị Trương Thị T1, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hoài T và chị Trương Thị T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Có 01 con chung Phạm Trương Thiên B, sinh ngày 20/6/2023 hiện do chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T và chị T1 thống nhất giao con chung cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Phạm Hoài T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trương Thị T1 chưa yêu cầu nên anh Phạm Hoài T chưa phải cấp dưỡng.

- **Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình hoà giải thành là 150.000 đồng (trong đó nộp thay chị T1 là 75.000 đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0012948 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, anh T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THA DS thị xã Bình Minh;
- UBND thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh T